

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 92/2024/HS-ST

Ngày: 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Na Na

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Dũng

Bà Nguyễn Thị Xuân Thương

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Dương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 143/2024/HSST-QĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Huỳnh Quốc H1 (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 05 tháng 5 năm 2006; Nơi cư trú: Tổ D, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phú Q, sinh năm: 1981 và bà Huỳnh Thị Thanh L, sinh năm: 1983; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Trung tâm trợ giúp lý: Luật sư Nguyễn Công T - Văn phòng Luật sư Nguyễn Công T - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

(Luật sư có mặt tại phiên toà)

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Huỳnh Khả T1, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Tổ B, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

(anh P, anh T1 đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Lê Văn H2, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tổ A, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.
(chị M, anh H2 đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2023 đến ngày 24/12/2023, Trần Huỳnh Quốc H1 đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Q, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại trước khu Trung tâm thương mại V thuộc phường N, thành phố Q, anh Nguyễn Minh P đang ngồi chơi cùng với nhóm bạn của mình. Lúc này, Trần Huỳnh Quốc H1 đi cùng với Phan Tấn T2 (tên thường gọi: Phê; sinh: 2008; đến ngồi gần chỗ nhóm anh P đang ngồi, nói chuyện một lúc thì H1 nhờ anh P chở H1 và T2 về nhà, anh P đồng ý nên điều khiển xe mô tô hiệu WAVE RSX, biển kiểm soát: 76B1 – 426.64 chở T2 ngồi giữa và H1 ngồi sau. Khi đến hẻm I đường Q thuộc phường C, thành phố Q, T2 xuống xe. Lúc này, H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh P nên nhờ anh P chở H1 đến hẻm I Q. Đến nơi, H1 nói với anh P “*điện thoại em hết pin, cho em mượn điện thoại gọi bạn ở phòng trọ ra dẫn vô*”. Tin lời H1, anh P đưa điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A03 cho H1 mượn. H1 giả vờ cầm điện thoại của anh P vừa đi bộ vừa điện thoại cho bạn, quan sát thấy anh P không để ý, H1 cầm điện thoại chạy vào chỗ tối và đi thông qua hẻm C đường L đến quán I chơi game. Lúc này, anh P không nhìn thấy H1 nên chạy vào hẻm I Q để hô hoán và tìm H1 nhưng không có, anh P mượn điện thoại của bạn gọi vào số điện thoại của anh P (H1 đang giữ) nhưng điện thoại không liên lạc được. Đến khoảng 8 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, H1 đến tiệm điện thoại di động Anh Đ 3, ở số C đường N, thành phố Q do chị Nguyễn Thị Thanh M làm chủ, bán điện thoại trên được 300.000 đồng, rồi tiêu xài cá nhân.

Lần 02: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, Trần Huỳnh Quốc H1 chơi game ở quán T4, địa chỉ: Hẻm I Q thuộc phường C, thành phố Q. Tại đây, H1 gặp anh Huỳnh Khả T1, cùng chơi game. Vì cần sử dụng điện thoại nên H1 mượn điện thoại của anh T1 để gọi cho bạn và anh T1 đưa cho H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đen. Sau khi điện thoại xong, H1 trả điện thoại cho anh T1. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H1 đến chỗ anh T1 đang ngồi chơi game nhờ chở H1 về hẻm I Q thuộc phường C, thành phố Q, anh T1 đồng ý. Trên đường về H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh T1 nên khi đến nơi H1 nói với anh T1 “*chờ tí em vào lấy cục sạc*” nên H1 đi vào hẻm I Q, sau đó đi ra và nói với anh T1 “*Cho em mượn điện thoại điện bạn đem cục sạc đến*”, anh T1 đồng ý. H1 vừa đi vừa giả vờ điện thoại cho bạn (*trên thực tế không điện thoại cho ai*) và đi vào phòng trọ của gia đình bị can H1 ở địa chỉ: 900/42 Q thuộc phường C rồi lấy xe mô tô hiệu Wave (*không nhớ biển số - xe này của ông Huỳnh Đức H3; sinh năm: 1953 - là ông ngoại của H1 cho mượn để tiện đi lại*) điều khiển ra hẻm C đường L để tránh anh T1. Sau đó, H1 dùng điện thoại của anh T1 gọi cho Lê Văn H2, nói với H2 hiện đang có chiếc điện thoại Iphone 11, cần tiền nhờ anh Lê Văn

H2 lấy chiếc điện thoại trên làm tin để mượn số tiền 4.500.000 đồng, khoảng 1 tuần sau H2 quay lại lấy. Anh Lê Văn H2 đồng ý và hẹn Trần Huỳnh Quốc H1 đến quán Bar B ở đường H, thành phố Q giao nhận điện thoại và tiền. Số tiền có được, H1 tiêu xài cá nhân. Anh Tú nhiều lần liên hệ với Trần Huỳnh Quốc H1 để lấy lại điện thoại nhưng bị can H1 không nghe máy và hứa hẹn nhưng sau đó vẫn không trả điện thoại cho anh T1.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A03 màu xanh, trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đen, trị giá 5.000.000 đồng. Tổng cộng: 6.000.000 đồng.

- Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra: Tạm giữ 01 vỏ điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A03 từ chị Nguyễn Thị Thanh M. Sau khi mua điện thoại của H1 chị M tháo, gỡ các linh kiện bên trong để phục vụ việc sửa chữa ở cửa hàng và 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 màu đen từ anh Lê Văn H2. Tại giai đoạn điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 cho anh Huỳnh Khả T1.

- Về dân sự: Trần Huỳnh Quốc H1 đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh P tổng cộng với số tiền 3.000.000 đồng. Anh Huỳnh Khả T1 đã nhận lại tài sản không có ý kiến hay yêu cầu gì. Anh Lê Văn H2 không yêu cầu bị cáo H2 phải trả lại số tiền 4.500.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thanh M cũng không yêu cầu gì về số tiền 300.000 đồng.

* Cáo trạng số 59/CT-VKS-TPQN ngày 24-4-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Huỳnh Quốc H1 về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về phần dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ điện thoại di động Sam sung Galaxy A03 màu xanh (đã qua sử dụng).

* *Luật sư Nguyễn Công T - bào chữa cho bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 trình bày lời luận tội:* Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất và không ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đã hối hận nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì lời khai của những người này đã khai đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo H1 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở và căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Trần Huỳnh Quốc H1 là người không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo H1 đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng các thủ đoạn gian dối, lợi dụng sự quen biết nhờ bị hại chở về nhà, đưa ra các thông tin không có thật để làm cho bị hại tin tưởng giao tài sản cho H1, cụ thể vào các ngày 14-12-2023 và ngày 24-12-2023 với thủ đoạn trên, H1 đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Minh P 01 điện thoại Sam sung Galaxy A03, của anh Huỳnh Khả T1 01 điện thoại Iphone 11 mang đi bán để lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản H1 đã chiếm đoạt có giá trị là 6.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có ông ngoại (ông Huỳnh Đức H3) được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo hộ, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng lớn trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có phần quá nghiêm khắc và không cần thiết, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, cũng đủ sức giáo dục, răn đe và giúp cho bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vì khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên và hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

[6] Về phần dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ điện thoại di động Sam sung Galaxy A03 màu xanh vì không còn giá trị sử dụng.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”. Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng

án treo (kể từ ngày 09-7-2024) thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng.

Giao bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Trần Huỳnh Quốc H1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

2. Về phần dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ điện thoại di động Sam sung Galaxy A03 màu xanh (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-4-2024 giữa Công an Thành phố với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Huỳnh Quốc H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án sơ thẩm xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Dũng Nguyễn Thị Xuân T3

Lê Thị Na Na

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CQCSĐT TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an TP. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Thị Na Na

